

Nghèo



Mẹ tôi là cô gái quê có một nhan sắc khiêm nhường của vùng Đồng Tháp. Lớn lên nơi vùng nước mặn đồng chua, vào mùa mưa, nước ngập mênh mông, mẹ tôi phụ ngoại chèo xuồng đi tước lúa ma. Vào

mùa nắng thì ruộng đất khô cằn, cày lên sỏi đá, gia đình phải sống nhờ vào thu hoạch của mùa mưa. Lúa ma hay lúa trời, là thứ lúa chẳng ai trồng mà lớn. Hạt vừa cứng vừa dai, nấu thành cơm xong phải ăn liền, nếu để nguội thì khô dai không còn nhai nổi. Lúa ma sống nhờ mùa nước nổi, còn gia đình ngoại tôi cũng nhờ nó mà đắp đổi qua ngày.

Ba tôi là anh lính bộ binh đơ dèm cùi bắp. Một chiều về đóng binh bên làng quen được cô thôn nữ kia. Phải lòng vì tánh hiền hậu đảm đang của nàng, ít lâu sau, ba tôi trở lại với chút lễ vật khiêm nhường cho ngoại và rước mẹ tôi về để tạo dựng riêng mình một tổ uyên ương. Khoảng một năm sau, anh Hai ra đời, ba tôi phải chuyển về Sài Gòn. Cả gia đình nắm nín nhau rời vùng đất cày lên sỏi đá để gửi thân trong một mái lá nghèo nàn trong xóm Đa-Kao. Ba mẹ tôi tuy nghèo nhưng rất vượng đường con cái. Mỗi lần ba tôi về phép là vài tháng sau mẹ tôi lại trở bệnh thèm chua. Hai năm một, rồi ba năm đôi. Nếu kể luôn hai đứa bị mất trong trận dịch tả năm xưa, thì đến nay đã tròn tiểu đội. Chúng tôi lớn lên bên một mái nhà sàn lụp xụp bên con sông Thị Nghè. Dòng sông nước đen thăm thẳm hôi hám như cuộc đời của những người bám vào nó mà sống.

Hoàn cảnh gia đình ngày càng suy sụp theo các miệng ăn mỗi lúc mỗi đông. Đồng lương lính chẳng nuôi nổi mấy miệng ăn nheo nhóc. Mẹ

tôi từ lúc lên Sài Gòn phải còng lưng trên chiếc đòn gánh cong oằn, gánh nôi bún riêu đi hết chợ này qua chợ khác, từ sáng tới chiều để hồng cho chúng tôi có được hai bữa cháo rau.

Anh chị em tôi gần như sanh năm một. Đứa vừa lớn phải trông đứa nhỏ, để cho đứa lớn hơn theo anh chị ra vật lộn với đời. Năm ấy má tôi cho ra đời thằng Út, tác phẩm thiêng liêng thứ mười hai của ba và mẹ. Vì lao lực quá mức, mẹ tôi sanh sớm hai tháng. Lúc mẹ tôi bồng nó ở nhà bảo sanh đầu xóm về tôi thiết nhìn không ra là đứa trẻ sơ sinh. Da nó nhẵn nheo đen đúa, tay chân gầy đét như khúc gỗ khăng khiu, lông tơ còn mọc khắp mình, mắt vàng khè, đóng ghèn nhợt nhợt. Chốc chốc mẹ tôi phải lấy bông gòn thấm nước ấm chùi mắt cho nó. Tuy bệnh rề rề năm này tháng nọ nhưng nó vẫn sống, nhờ vào sự chăm sóc tận tụy của mẹ. Bây giờ thằng Út đã được bốn tuổi đời, nó đã biết thắp từng đội ngũ của chúng tôi lao vào công cuộc kiếm sống mỗi ngày.

Anh Hai, anh Ba có sức, đi khiêng gạo cho cửa hàng thực phẩm còn chúng tôi thì rải rác khắp chợ, vừa kiếm miếng ăn thừa đờ dạ, vừa lượm ve chai đem về đổi gạo. Hôm nào khá lắm thì được chắc bụng với vài chén cơm chiều, nếu không thì lại cháo hoa gạo mốc. Vài lít gạo một ăn nát là niềm mơ ước khiêm tốn của chúng tôi. Những ngày mẹ sắp sửa đi nằm ổ, chúng tôi chỉ còn đủ tiền để ăn muối mè với nôi cháo ngày càng lỏng le lỏng lét.

Mới mười sáu tuổi anh Hai đã khai tuổi già, đi đăng lính. Anh đi lính Lôi Hồ, để lãnh tiền tử trước về trao cho gia đình. Sau đó anh lao đầu vào những chuyến nhảy toán không hẹn ngày trở lại. Thương anh, tôi muốn phụ góp một cái gì cho xứng đáng. Chiều chiều đi ngang qua quán nhạc xập xình đèn mờ tối om đầu xóm, nghe nói mấy cô chạy bàn trong đó chịu chịu khách một chút thì kiếm cũng khá tiền. Nhìn xuống chiếc áo cũ đang mặc mẹ may từ may năm trước giờ đã chật nức, phờ rờ về dậu thì của một thiếu nữ, tôi không khỏi thở dài ngao ngán.

Thế mà trời cũng thương, anh Hai đi vài tháng rồi lại về, chơi với các em vài ba tuần, trao cho mẹ số tiền rồi anh lại lên đường vào chuyến công tác mới.

Năm 1975, Cộng Sản cưỡng chiếm miền Nam, Ba và anh Hai mất tích. Mẹ tôi như khờ như dại. Lớp nhớ chồng thương con, bao nhiêu gánh nặng gia đình giờ trao hết trên chiếc đòn gánh ngày càng cong oằn của mẹ. Sức khỏe mẹ yếu dần, những tiếng ho sù sụ mỗi đêm dường như ngày một dài thêm. Nhìn gương mặt rúm nắng ngày càng nhăn nheo trên nụ cười gượng gạo mà lòng tôi se thắt lại. Mấy đứa em tôi còn rất nhỏ, đứa thì đi bán vé số, đứa bán thuốc lá lẻ, chả có đứa nào học hành tới đâu. Tôi không quản nhọc nhằn, chỉ ước gì mình có một cái nghề để làm một tấm gương trong sạch cho các em.

Nhưng đời không như là mơ, hy vọng mẹ và em hiểu cho. Ngoài kia thành phố đã lên đèn, tôi đưa tấm gương nhỏ lên chùi đi ngấn lệ, thờ dài nhìn lần chót về ngôi thơ trong gương, rồi cúi đầu bước qua đường vào quán bia ôm chập chờn trong điệu nhạc Lambada.

Trúc Giang



Những Sự Kiện Có Thật

- Con heo to nhất trên thế giới nặng khoảng một tấn.
- Con cá có mí mắt.
- Bài hát “Twinkle Twinkle Little Star” đã được viết bởi Mozart khi ông được năm tuổi.
- Nếu bạn giữ con cá ba đuôi vàng trong phòng tối, nó sẽ trở thành màu trắng.
- Cây tre có thể lớn tới 3 feet trong một ngày.
- Con kiến có xúc giác mạnh hơn con chó.
- Bạn chớp mắt khoảng 10 triệu lần trong một năm.
- Trái bí đỏ to nhất trên thế giới cân nặng 1,061 pounds.
- Con thằn lằn liên lạc bằng cách hít đất.
- Cá heo có thể nhảy cao được đến 20 feet.
- Một muỗng café chứa 120 giọt nước.
- Nho là loại trái cây thông dụng nhất thế giới.
- Năm mà bạn có thể đọc lộn ngược lại là 1961. Sẽ không có chuyện đó nữa cho đến năm 6009.
- Napoleon đau khổ vì sợ mèo.
- Cá biết ho.
- Con muỗi có 47 cái răng.
- Ngoài con người, chỉ có con voi là động vật có thể học cách đứng bằng đầu.
- Leonardo da Vinci có thể vẽ bằng một tay, và viết với tay kia trong cùng một lúc.
- Lông con bò câu nặng hơn xương của nó.
- Con bọ chét có thể nhảy 30,000 lần liên tiếp không ngừng.
- Con chuồn chuồn có sáu chân nhưng không biết đi.
- Con muỗi thích cắn những người vừa mới ăn chuối xong.

Nguyễn Ngọc Trinh

Sưu tầm trong www.snapple.com.